

Hiện trạng kiến thức, nhận thức, thái độ và hành vi của học sinh trung học phổ thông về tiêu dùng bền vững

Đặng Thị Thanh Lê^{1*}, Nguyễn Kỳ Phùng², Tô Thị Hiền¹, Nguyễn Thị Thu Hiền³, Huỳnh Ngọc Thúy An³

¹Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh

²Viện Khoa học và Công nghệ Tính toán

³Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP Hồ Chí Minh

Ngày nhận bài 8/1/2020; ngày chuyển phản biện 13/1/2020; ngày nhận phản biện 20/2/2020; ngày chấp nhận đăng 28/2/2020

Tóm tắt:

Sự phát triển kinh tế đã gây ra nhiều tác động tiêu cực đến môi trường, làm cạn kiệt dần các nguồn tài nguyên. Điều đó đã trở thành vấn đề toàn cầu, và tiêu dùng bền vững (TDBV) chính là một trong những biện pháp tốt nhất để giải quyết vấn đề đặt ra. Nghiên cứu này đã tiến hành khảo sát đánh giá đối với 1102 học sinh tại 24 trường trung học phổ thông (THPT) thuộc khu vực nội thành hiện hữu, nội thành phát triển và ngoại thành TP Hồ Chí Minh (TP HCM) nhằm đánh giá hiện trạng kiến thức, nhận thức, thái độ và hành vi của học sinh về những khía cạnh của TDBV. Kết quả nghiên cứu cho thấy kiến thức của học sinh về TDBV vẫn còn nhiều hạn chế; nhận thức, thái độ, hành vi của học sinh ở mức tương đối tốt chiếm tỷ lệ cao. Nhận thức TDBV của học sinh thuộc ba khu vực ở mức tương đối tốt, đa số học sinh khu vực nội thành có nhận thức chưa tốt chiếm tỷ lệ cao hơn khu vực ngoại thành. Kiến thức, thái độ của học sinh khu vực nội thành hiện hữu về TDBV tốt hơn khu vực nội thành phát triển và ngoại thành. Tuy nhiên, hành vi tiêu dùng của học sinh khu vực ngoại thành ở mức tốt chiếm tỷ lệ cao nhất trong ba khu vực. Bên cạnh đó, kết quả kiểm định sự khác biệt hành vi tiêu dùng giữa giới tính cho thấy giới tính của học sinh THPT không ảnh hưởng đến hành vi tiêu dùng.

Từ khóa: hành vi tiêu dùng bền vững, học sinh trung học phổ thông TP HCM, tiêu dùng bền vững.

Chỉ số phân loại: 5.4

Giới thiệu

Ngày nay, nhu cầu tiêu dùng của con người đang gia tăng với tốc độ rất nhanh. Điều này đã và đang gây ra nhiều vấn đề: thiếu hụt nguồn nhiên liệu, tăng lượng rác phát thải và tăng sử dụng đất... Những vấn đề này tác động rất lớn đến môi trường, chúng ta cần nhận thức được những hành động tiêu dùng, mua sắm, sử dụng tài nguyên cũng như phát thải hằng ngày của mình. Khi đó, chúng ta sẽ có trách nhiệm hơn với mỗi hành động và quyết định của bản thân.

Những nghiên cứu gần đây chỉ ra rằng, hành động của con người là một trong những nguyên nhân trực tiếp gây nên các vấn đề môi trường, đặc biệt là các hoạt động sản xuất và tiêu dùng. Chính vì vậy, trong thời gian vừa qua, sản xuất và TDBV là một trong những giải pháp quan trọng nhận được sự quan tâm sâu sắc từ cộng đồng Việt Nam và thế giới. TDBV nghĩa là việc mua những hàng hóa và dịch vụ không gây tổn hại đến môi trường, xã hội và kinh tế [1].

Hiện nay trên thế giới có rất nhiều nghiên cứu về TDBV, nhiều nghiên cứu đã được tiến hành nhằm xác định các yếu tố quyết định đến hành vi TDBV và mối liên kết giữa sản xuất và TDBV. Hành vi của người tiêu dùng đại diện cho tác động của xã hội đối với môi trường, hiểu được hành vi

của người tiêu dùng là điều kiện tiên quyết để khuyến khích hành vi tiêu dùng thân thiện với môi trường và thúc đẩy hành vi TDBV. Việc thay đổi hành vi của người tiêu dùng là một nhiệm vụ hết sức phức tạp và khó khăn [2]. Có một kết nối quan trọng giữa các đặc điểm kinh tế - xã hội, nhân khẩu học của người tiêu dùng và hành vi tiêu dùng có trách nhiệm với xã hội. Mức độ giáo dục sẽ nâng cao tinh thần trách nhiệm xã hội của người tiêu dùng mà cuối cùng sẽ nâng cao hành vi thân thiện với môi trường [3].

Có khá nhiều yếu tố ảnh hưởng đến hành vi tiêu dùng cũng như tác động lên ý định TDBV. Nhận thức, thái độ, chuẩn mực xã hội là những tác nhân chính ảnh hưởng đến hành vi tiêu dùng của đối tượng thanh niên độ tuổi từ 18-25, ngoài ra sự giáo dục từ gia đình được coi là yếu tố quan trọng và quyết định nhất đối với nhận thức và thái độ TDBV của đối tượng tiêu dùng trẻ tuổi này [4]. Thái độ là những yếu tố dự đoán tốt hơn về hành vi thân thiện môi trường so với các biến số khác [5, 6]. Niềm tin của người tiêu dùng hình thành thái độ sử dụng sản phẩm và thúc đẩy hành vi tiêu dùng [7], bên cạnh đó, suy nghĩ, cảm xúc của người tiêu dùng cũng sẽ ảnh hưởng đến hành vi [8].

Về mối quan hệ giữa giới tính và thái độ tiêu dùng,

*tác giả liên hệ: Email: dttle@hcmus.edu.vn

Current status of knowledge, awareness, attitudes and behaviours of high school students on sustainable consumption

Thi Thanh Le Dang^{1*}, Ky Phung Nguyen², Thi Hien To¹, Thi Thu Hien Nguyen³, Ngoc Thuy An Huynh³

¹University of Science, Vietnam National University, Ho Chi Minh city

²Institute for Computational Science and Technology

³University of Natural Resources and Environment, Ho Chi Minh city

Received 8 January 2020; accepted 28 February 2020

Abstract:

The development of the economy has caused many negative impacts on the environment. Environmental pollution is increasingly severe, the resources are gradually exhausted, and energy is increasingly scarce. These have become a global issue in which sustainable consumption is one of the best measures to solve that problem. The research has conducted a survey to assess the status quo (knowledge, awareness, attitudes, behaviours) of 1102 students from 24 high schools in urban and suburban areas in Ho Chi Minh city by multiple choice and self-centered questions about sustainable consumption. Assessment results showed that, the awareness, attitudes and behaviours of sustainable consumption of students were at a relatively good level with high results. Awareness of sustainable consumption of students in three areas was relatively good; meanwhile, the majority of students in urban areas who did not have a good awareness, accounted for a higher proportion than in suburban areas. Current students' knowledge and attitudes in urban areas about sustainable consumption were better than those in developed and suburban areas. However, the consumption behaviour of students in the suburban areas at a good level accounted for the highest rate among the three areas. In addition, the results of testing the consumption behaviour difference between sexes showed that students' gender did not affect consumption behaviour.

Keywords: high school students in Ho Chi Minh city, sustainable consumer behaviour, sustainable consumption.

Classification number: 5.4

không có sự phân biệt giới tính trong thái độ đối với môi trường và mua sắm sản phẩm xanh [9, 10]. Các yếu tố ảnh hưởng đến thái độ và hành vi tiêu dùng các sản phẩm xanh của thế hệ tuổi từ 18-25 gồm cả 3 yếu tố (xã hội, nhận thức về môi trường, giá cả) và có sự khác biệt trong hành vi tiêu dùng các sản phẩm xanh giữa nam và nữ (nam có xu hướng ít thân thiện môi trường hơn nữ) [11].

Việt Nam đã xây dựng kế hoạch hành động quốc gia về sản xuất và TDBV (SX&TDBV), với mục tiêu tổng quát là giảm cường độ sử dụng nguyên vật liệu và năng lượng trong hệ thống sản xuất và tiêu dùng (bằng cách nâng cao hiệu quả sử dụng). Tối ưu hóa hệ thống sản xuất và tiêu dùng (thay thế nguyên liệu đầu vào, quy trình, sản phẩm, dịch vụ và nhu cầu) để không ngừng cải thiện chất lượng cuộc sống. Xây dựng kế hoạch đào tạo, các chính sách điều phối và các hoạt động thúc đẩy quá trình chuyển dịch sang SX&TDBV, góp phần phát triển bền vững đất nước. Ở những khu vực đô thị lớn, TDBV đang là mối quan tâm hàng đầu của các nhà hoạch định chính sách, đặc biệt là TP HCM - trung tâm kinh tế của cả nước, có tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, đang phải đối mặt với áp lực lớn về ô nhiễm môi trường, cạn kiệt tài nguyên thiên nhiên, biến đổi khí hậu toàn cầu...

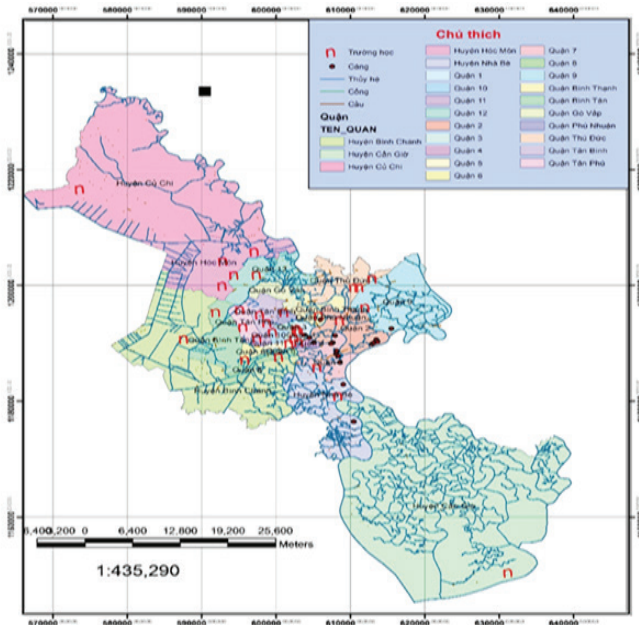
Việc nghiên cứu các hành vi tác động đến ý định tiêu dùng của con người đã được thực hiện rộng rãi trên thế giới, ở Việt Nam cũng đã có nhiều chuyên gia thực hiện các đề tài liên quan. Tuy nhiên, hầu hết các nghiên cứu này đều được thực hiện trên những người đã trưởng thành, đã có thu nhập... mà rất ít đề tài nghiên cứu về hành vi tác động của học sinh - thế hệ tương lai của đất nước. Đặc biệt, học sinh trung học là đối tượng trẻ, năng động, sáng tạo, có khả năng tìm tòi, tiếp nhận và lan tỏa thông tin tốt đến cộng đồng. Việc cung cấp cho học sinh trung học những kiến thức cơ bản có liên quan đến TDBV, cũng như mối quan hệ tác động qua lại giữa thói quen tiêu dùng, môi trường và sức khỏe trong sinh hoạt hằng ngày sẽ góp phần hình thành ở họ ý thức, thái độ và hành vi đúng đắn về TDBV. Vì vậy việc tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về TDBV cho đối tượng này là vấn đề cấp thiết, có tác dụng rộng lớn, sâu sắc và bền vững. Để đưa ra các giải pháp giáo dục hiệu quả, chúng ta cần biết được hiện trạng kiến thức, nhận thức, thái độ, hành vi tiêu dùng của học sinh. Đó chính là mục tiêu của nghiên cứu này.

Phương pháp nghiên cứu

Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu là kiến thức, nhận thức, thái độ và hành vi của học sinh THPT tại các trường trên địa bàn TP HCM.

Phạm vi nghiên cứu: đề tài đã tiến hành khảo sát 24 trường THPT trên địa bàn TP HCM, vị trí các trường được thể hiện trong bản đồ hình 1.



Hình 1. Bản đồ thể hiện vị trí các trường THPT trong nghiên cứu

Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp điều tra xã hội học được thực hiện thông qua phiếu khảo sát thăm dò ý kiến học sinh tại các trường THPT ở TP HCM.

Việc khảo sát hiện trạng được thực hiện thông qua bộ câu hỏi trắc nghiệm với nội dung theo mô hình KAP (kiến thức, thái độ và hành vi). Câu hỏi thiết kế được vận dụng linh hoạt để phù hợp với nội dung hỏi và phương pháp thống kê, bao gồm câu hỏi đóng một lựa chọn, câu hỏi đóng nhiều lựa chọn, câu hỏi mở, câu hỏi nửa đóng nửa mở, câu hỏi phân đôi, câu hỏi nhiều lựa chọn và câu hỏi thang bậc [12]. Nội dung xoay quanh các vấn đề về TDBV.

Nghiên cứu áp dụng phương pháp ngẫu nhiên phân tầng để tính toán kích thước mẫu. Mẫu nghiên cứu được xác định thông qua việc phân tầng dựa vào hai tiêu chí: vành đai khu vực phân thành nội thành hiện hữu, nội thành phát triển, ngoại thành và xếp hạng trường dựa vào điểm tuyển sinh 3 năm gần nhất.

Công thức Linus Yamane áp dụng chung cho việc tính quy mô mẫu [13]:

$$n = \frac{N}{1 + N * e^2}$$

Trong đó: n là quy mô mẫu điều tra; N là số lượng học sinh của các trường; e là mức độ sai lệch (e=0,1).

Phương pháp xử lý số liệu

Sử dụng phần mềm MS-Excel và SPSS 20 (Chi - square, T - test) để xử lý số liệu thu thập được thông qua phiếu khảo sát. Kết quả điều tra sẽ được thống kê phục vụ đánh giá kiến thức, nhận thức, thái độ, hành vi TDBV của học sinh THPT. Để thuận

tiện trong quá trình xử lý cũng như phục vụ cho việc đánh giá kiến thức, nhận thức, thái độ, hành vi, nghiên cứu sẽ tiến hành chuẩn hóa (cho điểm) cho mỗi vấn đề trọng tâm. Mỗi câu hỏi có một đặc trưng đáp án đúng, sai khác nhau, dựa vào câu trả lời của mỗi học sinh ta có thể xác định và phân biệt được kiến thức, nhận thức, thái độ và hành vi của từng đối tượng. Kết quả khảo sát được thống kê phục vụ cho việc đánh giá hiện trạng kiến thức, nhận thức, thái độ, hành vi của học sinh.

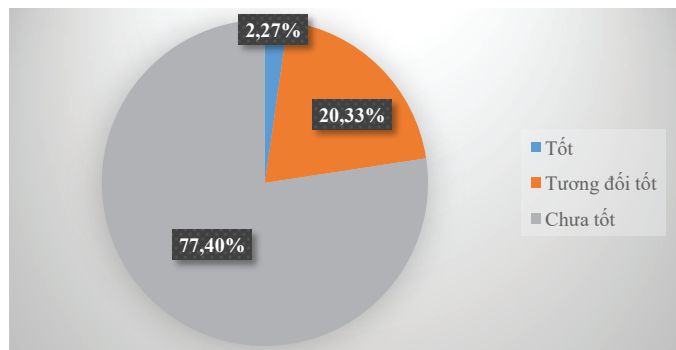
Kết quả nghiên cứu

Đánh giá kiến thức về TDBV của học sinh THPT

Kiến thức của học sinh được đánh giá thông qua phiếu khảo sát, sau đó chuẩn hóa và phân chia thành 3 mức độ: tốt, tương đối tốt và chưa tốt.

Trong phạm vi bài nghiên cứu, kiến thức được hỏi trong phiếu khảo sát dành cho học sinh được tiến hành dưới 6 góc độ: kiến thức chung về TDBV, năng lượng, sản phẩm xanh, du lịch bền vững, đô thị bền vững và hạn chế phát thải.

Kết quả khảo sát về kiến thức liên quan đến các khía cạnh TDBV của học sinh THPT được thể hiện ở hình 2.



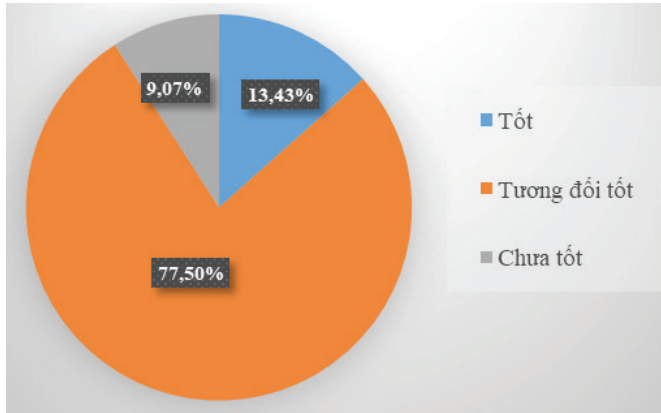
Hình 2. Kiến thức về TDBV của học sinh.

Về kiến thức TDBV của các em học sinh, có đến 77,40% học sinh ở mức chưa tốt, 20,33% ở mức tương đối tốt và chỉ 2,27% có kiến thức tốt. Kết quả này chỉ ra rằng, kiến thức về TDBV của học sinh còn nhiều hạn chế, những hạn chế về kiến thức của học sinh phần lớn nằm ở vấn đề liên quan đến kiến thức về khái niệm TDBV, sản phẩm xanh, du lịch bền vững, tăng trưởng xanh, đô thị bền vững. Kết quả này cũng tương đồng với kết quả nghiên cứu của Sharifah A. Haron và cs [14], những người tham gia khảo sát trả lời về những kiến thức môi trường cơ bản hoặc vấn đề chung thì có tỷ lệ cao, tuy nhiên khi được hỏi về các thuật ngữ liên khoa học khác nhau, phần lớn những người được hỏi còn xa lạ với hầu hết những thuật ngữ được đưa ra khảo sát.

Đánh giá nhận thức về TDBV của học sinh THPT

Để đánh giá được nhận thức của học sinh về vấn đề TDBV, nghiên cứu đã tiến hành khảo sát dựa trên sự nhận định của học sinh về vai trò của TDBV; những mối quan tâm hiện nay và vấn đề môi trường tại nơi sinh sống của học sinh bao gồm

sức khỏe, văn hóa, đạo đức xã hội, giáo dục, môi trường, kinh tế - thu nhập cá nhân; và những quan điểm của học sinh về các nhận định liên quan đến hành vi tiêu dùng. Kết quả khảo sát nhận thức của học sinh được thể hiện ở hình 3.

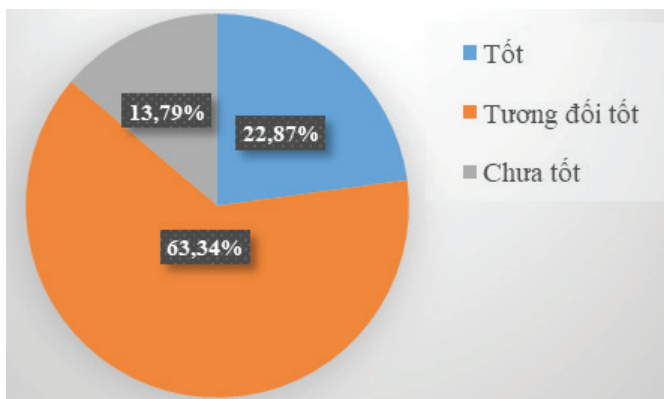


Hình 3. Nhận thức về TDBV của học sinh.

Kết quả khảo sát nhận thức về TDBV của học sinh cho thấy 77,5% có nhận thức ở mức tương đối tốt, 13,43% có mức nhận thức tốt và 9,07% có nhận thức chưa tốt, bên cạnh đó vấn đề mà các em quan tâm nhiều nhất hiện nay là sức khỏe và theo sau đó là vấn đề môi trường.

Đánh giá thái độ về TDBV của học sinh THPT

Để tìm hiểu thái độ của học sinh trên địa bàn TP HCM đối với TDBV, đề tài đã đưa các vấn đề, sự kiện liên quan đến TDBV vào khảo sát. Kết quả cho thấy học sinh có thái độ ở mức tương đối tốt là 63,34%, tốt là 22,87%, chưa tốt là 13,79%. Dữ liệu kết quả đánh giá thái độ về TDBV của học sinh được thể hiện ở hình 4.



Hình 4. Thái độ về TDBV của học sinh.

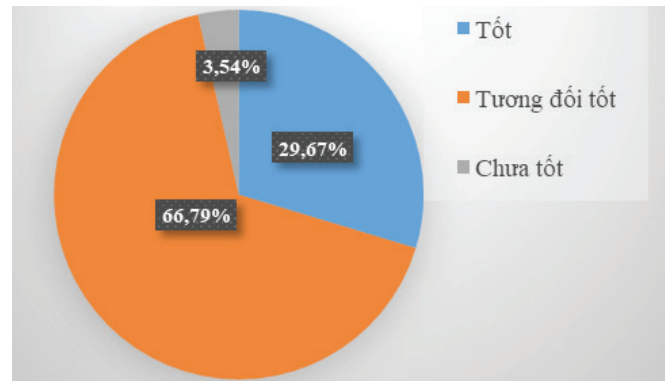
Thái độ có thể bị ảnh hưởng bởi nhận thức của con người, bên cạnh đó thái độ của người được khảo sát còn bị tác động nhiều bởi nhận thức của họ, nếu mức độ nhận thức cao cộng với kiến thức môi trường cao sẽ cho một thái độ tích cực của người được hỏi, và điều này có thể có được là từ gia đình, giáo viên, phương tiện truyền thông và giáo trình học về môi trường của học sinh tại trường [15]. Trong phạm vi nghiên cứu, nhận

thức về TDBV của các em học sinh tương đối tốt chiếm tỷ lệ cao đã tác động tích cực đến thái độ của các em về vấn đề này.

Đánh giá hành vi về TDBV của học sinh THPT

Để biết về hành vi của học sinh đối với vấn đề TDBV, đề tài đã đưa ra các hành vi thuộc 5 lĩnh vực: nhà ở - năng lượng; phương tiện; hàng tiêu dùng - mua sắm; tiêu dùng thực phẩm; thời gian rảnh. Các hành vi sẽ được học sinh lựa chọn với 3 mức độ sau: thường xuyên làm, thỉnh thoảng làm, không làm.

Hầu hết các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi có thể được phân thành hai loại khác nhau - các yếu tố liên quan đến cá nhân và liên quan đến bối cảnh/tình huống. Các yếu tố cá nhân bao gồm thái độ, giá trị, đặc điểm nhân khẩu học và các biến số khác ảnh hưởng đến việc ra quyết định và hành vi của người tiêu dùng; các yếu tố bối cảnh/tình huống liên quan đến các yếu tố bên ngoài có thể ảnh hưởng đến TDBV theo hướng tích cực hoặc tiêu cực [16]. Đối với học sinh THPT, việc tiêu dùng của các em còn phụ thuộc vào gia đình cũng như bối cảnh cá nhân, khi được hỏi về việc tiêu dùng hàng ngày xoay quanh các chủ đề năng lượng, thực phẩm, hàng tiêu dùng, phương tiện và năng lượng, đa số các em đều có khuynh hướng tiêu dùng ở mức tương đối tốt, cụ thể 29,67% học sinh ở mức độ tốt, 66,79% ở mức độ tương đối tốt và 3,54% ở mức độ chưa tốt (hình 5).



Hình 5. Hành vi về TDBV của học sinh.

Mối liên hệ giữa kiến thức, nhận thức, thái độ và hành vi TDBV của học sinh THPT

Để làm tiền đề cho việc nâng cao nhận thức và hành vi TDBV của học sinh THPT, đề tài đã tiến hành kiểm tra mối liên hệ giữa các yếu tố kiến thức, nhận thức, thái độ đối với hành vi của học sinh THPT về TDBV.

Kết quả kiểm định Chi bình phương giữa kiến thức về TDBV và hành vi TDBV cho thấy p-value (sig.)=0,006<0,05, chứng tỏ rằng kiến thức không có mối liên hệ với hành vi TDBV, kiến thức có thể không phải là mối quan tâm chính trong việc nâng cao nhận thức của học sinh bởi vì nó đã chỉ ra rằng chỉ có mức độ kiến thức rất thấp mới có thể cản trở các hành vi thân thiện môi trường [17].

Kết quả kiểm định Chi bình phương giữa nhận thức đối với TDBV và hành vi TDBV cho thấy p-value (sig.)=0,00<0,05.

Nhận thức có liên quan mạnh mẽ đến ý định thực hiện hành vi [18].

Kết quả xem xét mối quan hệ giữa thái độ về TDBV và hành vi TDBV cho thấy p-value (sig.)=0,00<0,5, chứng tỏ thái độ có tác động đáng kể đến việc thực hiện hành vi [19].

Như vậy, nhận thức và thái độ có tác động đến hành vi của học sinh THPT và hành vi TDBV của học sinh không bị ảnh hưởng bởi kiến thức.

Kiểm định sự khác biệt về hành vi tiêu dùng theo giới tính

Kiểm định T-test được dùng để kiểm định sự khác biệt về các yếu tố ảnh hưởng hành vi theo giới tính. Trước hết kiểm định sự đồng nhất về phương sai giữa giới tính nam và giới tính nữ với giả thuyết:

H₀: Không có sự khác biệt phương sai giữa nhóm giới tính nam và nhóm giới tính nữ.

H₁: Có sự khác biệt phương sai giữa nhóm giới tính nam và nhóm giới tính nữ.

Trong kiểm định Levene về phương sai bằng nhau, p-value sig.=0,15>0,05 nên ta chấp nhận giả thuyết H₀, nghĩa là có sự đồng nhất về phương sai của 2 nhóm biến này. Do đó tác giả sử dụng kết quả ở phần giả định phương sai bằng nhau cho kiểm định t với giả thuyết:

H₀: Không có sự khác biệt hành vi giữa hai giới tính.

H₁: Có sự khác biệt về hành vi giữa hai giới tính.

Kết quả kiểm định t mẫu độc lập cho giá trị Sig.=0,316>0,05, cho thấy không có sự khác biệt về hành vi TDBV giữa hai giới tính nam và nữ của học sinh THPT. Kết quả này phù hợp với kết quả nghiên cứu của Tan Booi Chen & Lau Teck Chai [9] khi nghiên cứu về sự khác biệt giữa giới tính đối với thái độ và hành vi tiêu dùng.

Kết luận

Thông qua việc điều tra khảo sát các em học sinh THPT, đề tài đã phân tích về kiến thức, nhận thức, thái độ và hành vi của các em về TDBV. Kết quả phân tích, đánh giá hiện trạng về TDBV của học sinh cho thấy kiến thức của các em chưa tốt (77,40%), nhận thức của các em về TDBV tương đối tốt (77,5%), thái độ của các em là tương đối tích cực (63,34%), hành vi tiêu dùng của các em là tương đối tốt (66,79%). Hành vi tiêu dùng của học sinh THPT bị ảnh hưởng bởi nhận thức và thái độ, không bị ảnh hưởng bởi kiến thức. Bên cạnh đó nghiên cứu cũng chỉ ra rằng, không có sự khác biệt giữa giới tính đối với hành vi tiêu dùng.

Việc phân tích, đánh giá hiện trạng kiến thức, nhận thức, thái độ, hành vi về TDBV của học sinh sẽ là bằng chứng cho những nghiên cứu về các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi tiêu dùng của học sinh, đồng thời là cơ sở cho việc xây dựng các giải pháp nhằm nâng cao nhận thức của học sinh THPT về TDBV.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] UNEP (2016), *A Framework for Shaping Sustainable Lifestyles: Determinants and Strategies*.
- [2] The Sustainable Development Research Network (2005), *Motivating Sustainable Consumption*.
- [3] Ibok, Nkanikpo Ibok, Etuk, Samuel George (2014), "Socio-economic and demographic determinants of green consumption", *International Journal of Managerial Studies and Research (IJMSR)*, **2(9)**, pp.47-56.
- [4] Davide Jabes, Cinzia Sciangula, Vincenzo Russo, Anna Re (2012), "Sustainable native: Sustainable consumption behavior among young Italians", *5th international conference on multidisciplinary perspectives on child and teen consumption 2012*, pp.144-152.
- [5] S. Padel & C. Foster (2005), "Exploring the gap between attitudes and behavior: Understanding why consumers buy or do not buy organic food", *British Food Journal*, **107**, pp.606-625.
- [6] C. Tanner, S.W. Kast (2003), "Promoting sustainable consumption: determinants of green purchases by Swiss consumers", *Psychology & Marketing*, **10(20)**, pp.883-902.
- [7] I. Ajzen (1991), "Organizational behavior and human decision process", *The theory of planned behavior*, **50**, pp.179-211.
- [8] J. Pickett Baker, R. Ozaki (2008), "Proenvironmental products: marketing influence on consumer purchase decision", *Journal of Consumer Marketing*, **25(5)**, pp.281-293.
- [9] Tan Booi Chen & Lau Teck Chai (2010), "Attitude towards the environment and green products: consumers' perspective", *Management Science and Engineering*, **4(2)**, pp.2010.
- [10] P. Eagles, S. Muffitt (1990), "An analysis of children's attitudes towards animals", *Journal of Environmental Education*, **21**, pp.41-44.
- [11] Muntaha Anvar and Marike Venter (2014), "Attitudes and purchase behaviour of green products among generation Y consumers in South Africa", *Mediterranean Journal of Social Sciences MCSE publishing*, Rome-Italy.
- [12] K. Stokking, L. Van Aert, W. Meijberg, A. Kaskens (1999), "Evaluating environmental education", *IUCN publications services unit*, p.219.
- [13] Yamane, Taro (1967), *Statistics: an introductory analysis*, 2nd Ed., New York: Harper and Row.
- [14] Sharifah A. Haron, Laily Paim and Nurizan Yahaya (2005), "Towards sustainable consumption: an examination of environmental knowledge among Malaysians", *International Journal of Consumer Studies*, **5(29)**, pp.426-436.
- [15] Zarrintaj Aminrad (2005), "Relationship between awareness, knowledge and attitudes towards environmental education among secondary school students in Malaysia", *World Applied Sciences Journal*, **9(22)**, pp.1326-1333.
- [16] Elena Kostadinova (2016), "Sustainable consumer behavior: Literature overview", *Economic Alternatives, University of National and World Economy, Sofia, Bulgaria*, **2**, pp.224-234.
- [17] P. Schultz (2002), "Environmental attitudes and behaviors across cultures", *Online Readings in Psychology and Culture*, <https://doi.org/10.9707/2307-0919.1070>.
- [18] D.J. Dahab, J.W. Gentry, W. Su (1995), "New way to reach non-recyclers: an extension of the model of reasoned action recycling behaviors", *Advances in Consumer Research*, pp.251-256.
- [19] T. Ramayah, J.W.C Lee, S. Lim (2012), "Sustaining the environment through recycling: an empirical study", *J. Environ. Manage.*, **102**, pp.7-141.